

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HÀ AN L&V

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HÀ AN L&V

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA AN L&V INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HA AN L&V

2. Mã số doanh nghiệp: 3502446361

3. Ngày thành lập: 21/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Quốc lộ 51, Tổ 5, Khu phố Hải Dinh, Phường Kim Dinh, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0983.540.596

Fax:

Email: infohaanlv@haanvr.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất, gia công phần mềm tin học	6201
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
4.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
5.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Đăng kiểm xe cơ giới	7120(Chính)
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình cấp thoát nước, đường dây và trạm biến áp đến 35KV, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp	4299
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất; Thiết kế, cải tạo phương tiện xe cơ giới đường bộ	7410
10.	Phá dỡ Chi tiết: Phá dỡ các công trình xây dựng	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng	4321

13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: -Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; -Lắp đặt hệ thống thiết bị khác như thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; chống ẩm các tòa nhà; chôn chân trụ; Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ tòa nhà; Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng; Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp; Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng ống nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà; Thuê cần trục có người điều khiển	4390
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết :Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa	4610
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới	8559
20.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Bán buôn phần mềm tin học; Bán buôn hệ thống mạng máy tính nội bộ, các sản phẩm điện tử và tin học	4651
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị vật tư, vật liệu phục vụ ngành giao thông và xây dựng thủy lợi	4659

25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, cấu kiện kim loại	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, hàng trang trí nội và ngoại thất, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất lắp đặt hệ thống mạng máy tính nội bộ, các sản phẩm điện tử, tin học	2610
29.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống mạng máy tính nội bộ, các sản phẩm điện tử, tin học	9511
30.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Tư vấn lắp đặt hệ thống mạng máy tính nội bộ, các sản phẩm điện tử tin học	6202
31.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
36.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
37.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
38.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng cố định trên đường phố	2740
39.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
40.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành	2790
41.	Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe Chi tiết: Sản xuất hiệu lệnh cơ khí và điện tử, thiết bị điều khiển giao thông và an toàn cho tàu hỏa, tàu điện, đường bộ, đường thủy, các phương tiện đỗ và sân bay.	3020
42.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
43.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
44.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

46.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: -Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới, đấu giá ô tô và xe có động cơ khác. -Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới, đấu giá ô tô con 12 chỗ ngồi trở xuống (không kể người lái), loại mới và loại đã qua sử dụng: + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ – moóc và bán rơ – moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang	4513
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ ô tô loại trên 09 chỗ ngồi loại mới và loại đã qua sử dụng	4799
49.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: -Bán buôn ô tô con (loại 09 chỗ ngồi trở xuống) -Bán buôn xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng như: + Ô tô chở khách loại trên 09 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ - moóc và bán rơ - moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông + Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cặp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa.	4511
50.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
51.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Buôn bán xe mô tô, xe gắn máy	4541
52.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn các loại xăng dầu và sản phẩm hóa dầu gồm: xăng, diesel, mazut, dầu hòa, dầu nhớt, mỡ máy, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG (gas). Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô	4661

53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: -Hoạt động điều hành bến xe; -Hoạt động quản lý và điều hành đường cao tốc, cầu, hầm đường bộ. -Hoạt động hỗ trợ vận tải hành khách hoặc hàng hóa như hoạt động của các bến bãi ô tô, hầm đường bộ và các kết cấu hạ tầng giao thông khác. -Các hoạt động bốc hàng hóa lên phương tiện, dỡ hàng từ phương tiện hoặc bốc từ phương tiện vận tải này để xếp lên phương tiện vận tải khác. -Hoạt động bảo dưỡng các công trình giao thông hoặc các thiết bị phục vụ hệ thống giao thông.	5225
54.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan	5229
56.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar)	5610
57.	Bảo hiểm phi nhân thọ Chi tiết: Bảo hiểm ô tô, tàu biển, máy bay và bảo hiểm phương tiện giao thông khác.	6512
58.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
59.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
60.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế công trình đường bộ; -Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ; -Tư vấn, lập dự toán, dự toán khả thi, tiền khả thi cho các công trình dân dụng; công nghiệp	7110
61.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
62.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
63.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
64.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730

65.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
66.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
67.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN VINH	Quốc lộ 51, Tổ 5, Khu phố Hải Dinh, Phường Kim Dinh, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	30,000	040079001015	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	30,000		

2	NGUYỄN MẠNH HÙNG	P706, Tòa 34T, Khu Đô Thị THNC, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	30,000	012318574	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	30,000		
3	PHẠM HỒNG LƯƠNG	Số 2, Tổ 21, Ấp Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	320.000	3.200.000.000	40,000	272299804	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	320.000	3.200.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HỒNG LƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 30/03/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 272299804

Ngày cấp: 18/09/2019

Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2, Tổ 21, Ấp Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 2, Tổ 21, Ấp Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu